TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày 26-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh và ông Hoàng Trung Thuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền Trang, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyện - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26 /2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Tiến G**; tên gọi khác: không có; sinh ngày 19/3/1989, tại huyện V, thành phố H; nơi cư trú: thôn A, xã V1, huyện V, thành phố H; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: giám đốc Công ty du lịch hàng không Việt Nam 1989 Airlines; con ông: Đoàn Tiến T1 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H; có vợ: Đồng Thị Dịu, có 01 con sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: chưa có; bị cáo Đoàn Tiến G bị bắt tạm giam từ ngày 23/01/2025 đến ngày 25/02/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "bảo lĩnh" và "tạm hoãn xuất cảnh"; bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Anh Đinh Ngọc T, sinh năm 1993, trú tại tổ 2, khu C, phường N, thành phố U, tỉnh Q; chức vụ: Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ và du lịch EMMAUS, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Đồng Mạnh H, anh Bùi Văn T2, anh Đoàn Tiến G1, đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đinh Ngọc T, sinh năm 1993, trú tại tổ 2, khu C, phường N, thành phố U, tỉnh Q là Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ và du lịch

EMMAUS, làm dịch vụ du lịch lữ hành, có mối quan hệ quen biết với Đoàn Tiến G là giám đốc Công ty cổ phần du lịch hàng không Việt Nam - 1989 Airlines hoạt động về lĩnh vực đại lý vé máy bay, nên trước đó anh T đã nhiều lần đặt vé máy bay cho khách thông qua Công ty của G. Ngày 06/5/2024, anh T đã thống nhất với G đặt mua 88 (tám mươi tám) vé máy bay cho đoàn khách 88 người đi từ sân bay quốc tế Cát Bi, thành phố Hải Phòng đến sân bay Cần Thơ, thành phố Cần Thơ vào ngày 16/7/2024. Sau đó từ ngày 06/5/2024 đến ngày 15/7/2024 anh T đã 07 lần chuyển tiền cho G để đặt mua vé, với tổng số tiền là 178.110.000đ (một trăm bảy mươi tám triệu mộ trăm mười nghìn đồng), đều chuyển qua tài khoản số 198902556 ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng (VP Banhk) của anh T đến số tài khoản 1981365789 Ngân hàng TMCP quân đội (MB Bank) của G (có bản sao kê kèm theo).

Sau khi chuyển đủ tiền đặt vé máy bay cho khách, ngày 15/7/2024, anh T gọi điện cho G để lấy vé, nhưng không liên lạc được (do G khóa máy điện thoại). Anh T điện hỏi anh Bùi Văn T2, sinh năm 1994, trú tại thôn 1, xã an Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (cùng là bạn của anh T và G) thì được anh Tuân cho biết hiện G đang trốn nợ; G có nhờ anh Tuân nói lại với anh T liên hệ với anh Đồng Mạnh H, là giám đốc đại lý vé máy bay ATABAY TRAVEL để lấy vé. Anh T liên hệ với anh H, thì được anh H cho biết G mới chuyển trước cho anh H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) để đặt 88 (tám mươi tám) vé vào ngày 15/7/2024 cho anh T, và hẹn ngày hôm sau G chuyển nốt số tiền còn lại nhưng đến hẹn không thấy G chuyển tiền, nên anh H chưa xuất vé cho anh T. Sau đó để giữ uy tín với khách hàng, anh T đã phải chi tiếp thêm số tiền 158.110.000đ (một trăm năm mươi tám triệu một trăm mười nghìn đồng) cho anh H để lấy 88 (tám mươi tám) vé cho đoàn khách của mình.

Sau nhiều lần liên lạc yêu cầu G trả lại số tiền 158.110.000 đồng, nhưng G không trả, anh T đã đến Công an thành phố Uông Bí trình báo.

Ngày 23/01/2025, Đoàn Tiến G bị bắt tạm giam, quá trình điều tra bị cáo G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra G còn khai: sau khi nhận đủ tiền từ anh T, do cần tiền tiêu xài cá nhân, G đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh T nên chỉ chuyển 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) cho anh H để đặt vé, còn lại 158.110.000đ (một trăm năm mươi tám triệu một trăm mười nghìn đồng) G ăn tiêu hết, dẫn đến không có khả năng thanh toán.

Ngày 14/02/2025, bị cáo G đã tác động để gia đình bồi thường toàn bộ số tiền 158.110.000đ (một trăm năm mươi tám triệu một trăm mười nghìn đồng) cho anh Định Ngọc T.

Tại Cáo trạng số 928/CT-VKSUB ngày 28/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố Đoàn Tiến G về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đoàn Tiến G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã đề cập.

Tại phiên toà, người bị hại anh Đinh Ngọc T và những người làm chứng anh Đồng Mạnh H, anh Bùi Văn T2, anh Đoàn Tiến G1 vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Tiến G theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đoàn Tiến G từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

- *Về hình phạt bổ sung*: xét thấy bị cáo hoàn cảnh khó khăn không có tài sản nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ cho anh T, anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với lời khai của bị hại, anh Đinh Ngọc T và người làm chứng anh Đồng Mạnh H; phù hợp với các bản sao kê tiền gửi do bị hại gửi cho bị cáo, bản cam kết trả tiền của bị cáo cho bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/5/2024 đến ngày 15/7/2024, tại khu Chạp Khê, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Tiến G là người có đầy

đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã nhận số tiền 178.110.000đ (một trăm bảy mươi tám triệu một trăm mười nghìn đồng) của anh Đinh Ngọc T thông qua hợp đồng đặt mua 88 (tám mươi tám) vé máy bay. Sau khi nhận đủ tiền, G có hành vi cố ý không thực hiện đầy đủ hợp đồng, bỏ trốn chiếm đoạt 158.110.000đ (một trăm năm mươi tám triệu một trăm mười nghìn đồng) của anh Đinh Ngọc T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hình phạt chính: bị cáo Đoàn Tiến G có hành vi chiếm đoạt 158.110.000đ (một trăm năm mươi tám triệu một trăm mười nghìn đồng) của anh Đinh Ngọc T đã phạm vào tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175) Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX áp dụng quy định điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình bị cáo cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo, thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

[**5] Về xử lý biện pháp ngăn chặn**: Đối với Quyết định về việc bảo lĩnh số 15/2025/QĐ-TA và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 53/2025/HSST-QĐTHXC cùng ngày 18/04/2025 của Toà án nhân dân thành phố Uông Bí đối với bị cáo Đoàn Tiến G cần được huỷ bỏ.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh và hình phạt*:

Căn cứ: điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Tiến G phạm tội: "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: bị cáo Đoàn Tiến G 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2025).

Giao bị cáo Đoàn Tiến G cho Ủy ban nhân xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo G có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo Quyết định về việc bảo lĩnh số 15/2025/QĐ-TA và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 53/2025/HSST-QĐTHXC cùng ngày 18/04/2025 của Toà án nhân dân thành phố Uông Bí đối với bị cáo Đoàn Tiến G.

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Đoàn Tiến G phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo; bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh (PC10);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Lưu hồ sơ, VP./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiên Nga